TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày: 04 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Khâm;

2. Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vự 3 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1980, tại xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Cổ Phúc 11, xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1952; Con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952; Vợ, con: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 26-8-2022 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 02-02-2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22-8-2025, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giam số 2 Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, ngày 26-8-2022 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Ngày 02-02-2025 T chấp

hành xong trở về địa phương và bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 03-02-2025 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thị trấn Cổ Phúc, huyên Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Trong thời hạn 2 năm từ ngày 02-02-2025 đến 02-02-2027.

Ngày 19-8-2025, tổ công tác Công an xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai đã tiến hành xét nghiện chất ma túy đối với Nguyễn Văn T cho kết quả dương tính. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành thu thập mẫu nước tiểu của T và tiến hành thủ tục trưng cầu giám định ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1437/KL-KTHS ngày 21-8-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Văn T – SN 1980, trú tại thôn Cổ Phúc 11, xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai, thu ngày 19-8-2025 gửi đi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine; Codeine.

Morphine, Codeine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể.

Morphine: số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-Cp ngày 25-8-2022 của Chính phủ.

Codeine: số thứ tự 06, Danh mục IIB, Nghị định 57/2022/NĐ-Cp ngày 25-8-2022 của Chính phủ (BL26).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, trưa ngày 18-8-2025 T một mình đi ra khu vực đường Nghĩa phương, phía sau nhà máy may KNF ở xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường, qua nói chuyện T biết người này cũng sử dụng ma túy và đã hỏi mua ma túy của người này 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy T ra hiệu thuốc mua 01 xilanh, nước cất rồi đi về nhà ở thôn Cổ Phúc 11, xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai, một mình sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-KV3 ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai truy tố Nguyễn Văn T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 265a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sụng năm 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai giữ nguyên toàn bộ nội dụng bản cáo trạng. Đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sụng năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 2 (hai) năm 3 (ba) tháng đến 2 (hai) năm 9 (chín) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đúng như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử;

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Văn T là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 03-02-2025 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái thời gian quản lý từ ngày 02-02-2025 đến ngày 02-02-2027. Đến ngày 18-8-2025, T đã mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường Nghĩa Phương, phía sau nhà máy may KNF ở xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai, Sau khi mua được ma túy T ra hiệu thuốc mua 01 xilanh, nước cất rồi đi về nhà ở thôn Cổ Phúc 11, xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai, một mình sử dụng hết, bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hiểu biết nhất định về pháp luật, biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sụng năm 2025. Như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào cai đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viện tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác, cần phải được xử lý nghiêm minh và có hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 26-8-2022 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên,

tỉnh Yên Bái Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (Chấp hành xong ngày 02-02-2025). vì vậy thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, Ngoài ra Nguyễn Văn T có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Q là người có công với Nhà nước được tặng Huân chương khánh chiến hạng nhất năm 2000. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản và là người nghiên ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Những người tham gia tố tụng khác: Căn cứ lời khai về đặc điểm đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành làm việc với chính quyền cơ sở thôn Cổ Phúc 10, tỉnh Lào Cai và Công an xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai để xác minh, làm rõ nhân thân, lai lịch đối tượng, nhưng không xác định được là ai. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khu vực 3-Lào Cai tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sụng năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 22-8-2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 3-Lào Cai;
- THA phạt tù;
- Phòng THADS khu vực 3-Lào Cai;
- Bị cáo;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- L- u HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh